

Chư Sê, ngày 30 tháng 11 năm 2017

Số: 120/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2017/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017, giữa: Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh H, địa chỉ: Thôn 7, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai với bị đơn: Chị Võ Thị L, Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị L có 01 con chung tên cháu là Nguyễn Phúc N, sinh ngày 10/5/2015. Chị L và anh H thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn giao cháu N cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con trong vụ án này.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh H và chị Võ Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh H và chị L mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; Anh H tự nguyện nộp thay phần án phí mà chị L phải nộp nên phần án phí mà anh H phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai số 0001xxx ngày 31/10/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện S, tỉnh Gia Lai.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Minh H số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hà Viết Toàn